UBND TỈNH AN GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 4158 /SNNMT-CCKSTNN

V/v lấy ý kiến dự thảo Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh An Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 25 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Các sở: Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Công thương, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ;
- Thuế tỉnh An Giang; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Văn phòng Sở đăng Website của Sở để tổ chức lấy ý kiến).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1354/UBND-NC ngày 21 tháng 10 năm 2025 về việc tiếp tục rà soát, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát các Văn bản quy định tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về áp dụng Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Theo đó, đối với nghị quyết quy định mức thu phí thẩm định, lệ phí thẩm định các hồ sơ liên quan đến lĩnh vực **tài nguyên nước** có 05 Nghị quyết cần được thay thế cho phù hợp với quy định mới.

- Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Nghị quyết số 122/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ

lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước biển, nước mặt; phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Nghị quyết số 123/2015/NQ-HĐND ngày 15/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Nghị quyết số 142/2018/NQ-HĐND ngày 08/01/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Để kịp thời xử lý, tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới thay thế 05 Nghị quyết nêu trên, làm cơ sở để thu, nộp, quản lý và sử dụng thẩm định đề án, báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; đề án, báo cáo nước mặt và nước biển; hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh An Giang phù hợp với đơn vị hành chính mới theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó: "23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang".

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật phí và lệ phí; Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật phí và lệ phí:

"*1. Tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm:*

a) Xây dựng đề án thu phí, lệ phí ...

b) Trình ...cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định đề án thu phí, lệ phí của tổ chức thu phí, lệ phí ... và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định thu phí, lệ phí."

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng hoàn thiện dự thảo ***"Đề án quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; đề án, báo cáo nước mặt và nước biển; hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh An Giang".***

Hiện nay, tại Công văn số 1450/UBND-NC ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh về khẩn trương xây dựng, ban hành văn bản quy định về phí, lệ phí, giá. Theo đó, tại điểm a, khoản 1. Đối với văn bản thuộc lĩnh vực phí, lệ phí, UBND tỉnh giao:

"*a) Giao Sở Tài chính làm đầu mối hướng dẫn các tổ chức thu phí, lệ phí xây dựng, thẩm định đề án thu phí, lệ phí đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định tại Luật Phí và lệ phí, Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí; Công văn số 1145/UBNDKT ngày 30/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 362/2025/NĐCP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.*"...

Để triển khai thực hiện bước tiếp theo trong quy trình tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật và quy định về thu phí, lệ phí. Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng đề nghị Quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu góp ý đối với dự thảo "***Đề án quy định mức thu, chế độ thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; đề án, báo cáo nước mặt và nước biển; hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh An Giang***"*(có tài liệu gửi kèm theo).*

Văn bản đóng góp ý kiến của quý cơ quan, đơn vị vui lòng gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Chi cục Khoáng sản và Tài nguyên nước), địa chỉ: số 09 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang (tầng 6) chậm nhất ***ngày 29 tháng 4 năm 2026*** để tổng hợp, hoàn chỉnh theo quy định.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: ông Nguyễn Hữu Lộc, Chuyên viên Chi cục Khoáng sản và Tài nguyên nước, điện thoại: 0918.671367.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang rất mong nhận được sự quan tâm phối hợp của các quý cơ quan, đơn vị về vấn đề trên./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Chi cục KSTNN;
- Lưu: VT, nhlộc.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH AN GIANG

Võ Văn Lên